

Số: 173/2020/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 31 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI**

Căn cứ khoản 1 và khoản 2 Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 198/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2020, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị: Nguyễn Thị S, sinh năm 1989.

Anh: Lê Hoài N, sinh năm 1988.

Cùng địa chỉ: Số nhà 01, phố B, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Hoài N và chị Nguyễn Thị S tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 13 tháng 3 năm 2013, tại Ủy ban nhân dân phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Anh N, chị S thừa nhận cuộc sống chung hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau, anh N nhiều lần đánh chị S. Đến nay anh chị đều nhận thấy tình cảm không còn, hôn nhân không hạnh phúc, đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy yêu cầu của anh chị là hoàn toàn tự nguyện nên có căn cứ công nhận sự thỏa thuận là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về quan hệ con chung: Anh Lê Hoài N và chị Nguyễn Thị S xác định có 02 con chung, cháu Lê Ngọc D, sinh ngày 16 tháng 7 năm 2014 và cháu Lê Thành Tr, sinh ngày 17 tháng 4 năm 2017. Đề nghị Tòa án công nhận giao cháu Lê Ngọc D, sinh ngày 16 tháng 7 năm 2014 cho anh Lê Hoài N quyền trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi.

Giao cháu Lê Thành Tr, sinh ngày 17 tháng 4 năm 2017 cho chị Nguyễn Thị S quyền trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về quan hệ tài sản chung: Anh Lê Hoài N và chị Nguyễn Thị S tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Lê Hoài N và chị Nguyễn Thị S mỗi người phải chịu số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí việc dân sự ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa người yêu cầu:

Chị: Nguyễn Thị S, sinh năm 1989.

Anh: Lê Hoài N, sinh năm 1988.

Cùng địa chỉ: Số nhà 01, phố B, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

- Về quan hệ con chung: Giao cháu Lê Ngọc D, sinh ngày 16 tháng 7 năm 2014 cho anh Lê Hoài N; giao cháu Lê Thành Tr, sinh ngày 17 tháng 4 năm 2017 cho chị Nguyễn Thị S quyền trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở quyền này. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về quan hệ tài sản chung: Anh Lê Hoài Nam và chị Nguyễn Thị S thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Hoài N và chị Nguyễn Thị S mỗi người phải chịu số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí việc dân sự ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí do chị Nguyễn Thị S đã nộp số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AB/2012/0008520 ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai. Xác nhận các đương sự đã nộp đủ lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- *TAND tỉnh;*
- *VKSND tỉnh, TP;*
- UBND phường K,
thành phố L, tỉnh Lào Cai;
- *Chi cục THADSTP;*
- *Sở tư pháp;*
- *Lưu: Hồ sơ việc dân sự.*

THẨM PHÁN**Nguyễn Thái Hà**